

Số: 188/2017/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 15 tháng 11 năm 201

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 298/2017/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm 9, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm 9, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị M và anh Nguyễn Hữu H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao Nguyễn Phạm Huỳnh A sinh ngày 21/10/2013 cho anh Nguyễn Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị M cấp dưỡng nuôi con chung cùng

anh H mỗi tháng 1.000.000đ(một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Chị Phạm Thị M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản: Chị Phạm Thị M và anh Nguyễn Hữu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Phạm Thị M thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị M phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007341 ngày 02 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- THANDS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã H;
- Lưu HS,VP .

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thắng